
Bản án số: 128/2018/HS-ST
Ngày: 19 – 4 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan
Bà Trần Thị Hồng Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Đặng Trường G (Hai nê), sinh năm 1985 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: 7F tổ 16 khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N và bà Nguyễn Thị T; chung sống như vợ chồng với chị Linh Thị Bé T có 01 con; tiền án: Ngày 04/12/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng 07 ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tiền sự: không có; bị tạm giam ngày 01/9/2017.

Nhân thân: Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” – Bản án số 45/2008/HSST (án có kháng cáo).

Người bào chữa cho bị cáo G: Ông Vũ Mạnh Hùng – Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Bị hại: Anh Lê Hoàng D, sinh năm 1994

Địa chỉ: tổ 7B khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1994

Địa chỉ: 31A tổ 12A khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

2/ Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1990

Địa chỉ: 112 khu phố 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

3/ Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: 34A cư xá gỗ Long Bình, tổ 12 khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

(Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt, riêng bị hại, và những người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 10/01/2016, anh Nguyễn Hoài N chở Đặng Trường G đến khu vực tổ 14 khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa. Tại đây G tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bầu cua với Lê Hoàng D, Nguyễn Đức A (Tí Dục), Phạm Văn Q (mập). Trong lúc đánh bạc giữa G với D đã xảy ra mâu thuẫn nên cả hai đứng dậy thách thức đánh nhau. D dùng tay trái chèn ngang ngực G và đẩy G vào bờ tường rào, G dùng tay trái lấy 01 con dao bấm dài khoảng 15cm, mũi nhọn (có sẵn trong túi quần) đâm 01 nhát trúng bụng D. D dùng tay phải đâm 02 đến 03 cái vào mặt G, G tiếp tục đâm 01 nhát trúng hông trái D. N đang đứng ngoài đầu hẻm nghe tiếng tri hô đánh nhau liền chạy vào cùng Đức A can ngăn rồi chở D đi bệnh viện cấp cứu.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0130/GDPY/2016 ngày 03/02/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai đã kết luận anh Lê Hoàng D bị thương tích như sau:

+ Vết thương thấu bụng gây thủng ruột non 06 lỗ phải phẫu thuật khâu thủng ruột non. Tỷ lệ 40%.

+ Vết thương thấu bụng gây rách giác mạc treo ruột non phải phẫu thuật cầm máu mạc treo. Tỷ lệ 26%.

+ 02 vết thương vùng bụng để lại sẹo kích thước 01 x 0,3cm và 03 x 0,3cm. Tỷ lệ 02%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi xác định tỷ lệ **thương tật toàn bộ là 56%.**

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 496/KL-VPYTW ngày 05/12/2016 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận về tình trạng tâm thần của Đặng Trường G như sau:

+ “Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn”.

+ Về pháp luật: Tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 47/CT/VKS-HS ngày 25/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đặng Trường G về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đồng thời, tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 3 Điều

143; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 – BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo Giang mức án tù từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Không thu hồi được nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận về hành vi cố ý gây thương tích như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ ngày 10/01/2016, tại tổ 14 khu phố 10, phường An Bình, TP. Biên Hòa Đặng Trường G đã sử dụng 01 con dao bấm dài khoảng 15cm mũi nhọn đâm 01 nhát trúng bụng, 01 nhát trúng sườn trái của Lê Hoàng D gây thương tích với tỷ lệ 56%. Như vậy, khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo G đã dùng hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo G đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (có hình phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm). Tuy nhiên, căn cứ nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo được áp dụng xét xử theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (có hình phạt tù từ năm năm đến mười năm).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng nhận thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là tái phạm.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, con bị cáo còn nhỏ. Mặt khác, bị hại cũng có phần lỗi là đánh bị cáo trước. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Ngoài ra, ngày 30/01/2018, bị cáo G đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kết án 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo bản án số 45/2018/HSST) nhưng do bản án số 45/2018/HSST chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa không xem xét tổng hợp hình phạt của nhiều bản án. Việc tổng hợp hình phạt này sẽ do Tòa án cấp có thẩm quyền thực hiện.

[7] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

[9] Về vật chứng: 01 con dao bấm dài khoảng 15cm, mũi nhọn sau khi thực hiện hành vi phạm tội G đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

[10] Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo G trình bày: Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong và được bị hại bãi nại. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi là dùng sức mạnh chèn ép bị cáo trước gây cho bị cáo bị kích động về tinh thần được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã có thời gian phục vụ trong lực lượng công an, con bị cáo còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[11] Xét lời bào chữa của luật sư có phần nhiều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Tuyên bố: bị cáo **Đặng Trường G** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt bị cáo Đặng Trường G 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (1)
- VKSND thành phố Biên Hòa (1);
- Cơ quan CSĐT công an TP. Biên Hòa (1);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hương

